

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: 557/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 04 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố các thủ tục hành chính trong lĩnh vực nuôi con nuôi
thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2014 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quy chế công bố, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 2109/QĐ-BTP ngày 30 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 325 /TTr-STP ngày 23/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố mới và bãi bỏ kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm sao y gửi Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; chỉ đạo công khai và tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục kiểm soát TTHC- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Website của tỉnh;
- Sở Tư pháp (3);
- Lưu: VT, NC.

Kg: CT UBND TP
P. Tư pháp
VP (web)
Các xã, phường

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiên Hoàng

PHỤ LỤC I
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2016
của UBND tỉnh Quảng Bình)



PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính công bố mới

STT	Tên thủ tục hành chính	Trang
1	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	2
2	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	11
3	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	17
4	Ghi chú việc nuôi con nuôi đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của nước láng giềng	26

2. Danh mục thủ tục hành chính công bố bãi bỏ

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên Thủ tục hành chính	Lý do việc bãi bỏ
1	T-QBI-072138-TT - Thủ tục số 24 Mục II Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 20/02/2012.	Đăng ký việc nuôi con nuôi.	Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi
2	T-QBI-071758-TT - Thủ tục số 11 Mục II Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 20/02/2012.	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi.	

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

1. Thủ tục Đăng ký nuôi con nuôi trong nước

* Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Người có yêu cầu nộp hồ sơ của mình và của người được nhận làm con nuôi tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được nhận làm con nuôi thường trú (đối với các trường hợp thông thường); trường hợp cha dượng hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi hoặc có sự thỏa thuận giữa người nhận con nuôi với cha mẹ đẻ hoặc người giám hộ của trẻ em được nhận làm con nuôi thì Ủy ban nhân dân cấp xã thường trú của người nhận con nuôi thực hiện đăng ký việc nuôi con nuôi; trường hợp trẻ em bị bỏ rơi chưa chuyển vào cơ sở nuôi dưỡng được nhận làm con nuôi, thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi lập biên bản xác nhận tình trạng trẻ em bị bỏ rơi thực hiện đăng ký việc nuôi con nuôi; trường hợp trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng được nhận làm con nuôi, thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có trụ sở của cơ sở nuôi dưỡng thực hiện đăng ký việc nuôi con nuôi.

- Thời gian thực hiện: Trong giờ hành chính vào tất cả các ngày làm việc trong tuần.

- **Bước 2:** Công chức Tư pháp – Hộ tịch kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của những người có liên quan; việc lấy ý kiến phải lập thành văn bản và có chữ ký hoặc điểm chỉ của người được lấy ý kiến;

- **Bước 3:** Công chức tư pháp-hộ tịch ghi vào sổ đăng ký việc nuôi và Giấy chứng nhận nuôi con nuôi;

- **Bước 4:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký Giấy chứng nhận đăng ký nuôi con nuôi;

- **Bước 5:** Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức đăng ký nuôi con nuôi, trao Giấy chứng nhận nuôi con nuôi tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.

Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã từ chối đăng ký thì phải trả lời bằng văn bản cho người nhận con nuôi, cha mẹ đẻ hoặc người giám hộ hoặc đại diện cơ sở nuôi dưỡng và nêu rõ lý do từ chối cho người nhận con nuôi.

* **Cách thức thực hiện:** Người có yêu cầu thực hiện trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

* Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ của người nhận con nuôi:

- Đơn xin nhận con nuôi theo mẫu quy định (Bản chính);

- Bản sao Hộ chiếu/Chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ có giá trị thay thế;

- Phiếu lý lịch tư pháp; (Bản chính, được cấp chưa quá 06 tháng)

- Văn bản xác nhận tình trạng hôn nhân;

- Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế cấp huyện trở lên cấp (Được cấp chưa quá 06 tháng);

- Văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế do UBND cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú cấp (trường hợp cha dượng, mẹ kế

hoặc cô, cậu, dì, chú, bác ruột của người được nhận làm con nuôi thì không cần văn bản này) (bản chính, được cấp chưa quá 06 tháng).

Hồ sơ của người được nhận làm con nuôi:

- Giấy khai sinh;
- Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện trở lên cấp;
- Hai ảnh toàn thân, nhìn thẳng chụp không quá 06 tháng;
- Biên bản xác nhận do Ủy ban nhân dân hoặc Công an cấp xã nơi phát hiện trẻ bị bỏ rơi lập đôi với trẻ em bị bỏ rơi; Giấy chứng tử của cha đẻ, mẹ đẻ hoặc quyết định của Tòa án tuyên bố cha đẻ, mẹ đẻ của trẻ em là đã chết đối với trẻ em mồ côi; quyết định tịch đối với người được giới thiệu làm con nuôi mà cha đẻ, mẹ đẻ mất tích; quyết định của Tòa án tuyên bố cha đẻ, mẹ đẻ của người được giới thiệu làm con nuôi mất năng lực hành vi dân sự đối với người được giới thiệu làm con nuôi mà cha đẻ, mẹ đẻ mất năng lực hành vi dân sự;

- Quyết định tiếp nhận đối với trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng.

* **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

* **Thời hạn giải quyết:** Không quá 30 ngày làm việc, trong đó:

- Kiểm tra hồ sơ và lấy ý kiến: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;
- Ghi vào sổ đăng ký việc nuôi con nuôi và Giấy chứng nhận nuôi con nuôi, giao, nhận con nuôi: 20 ngày, kể từ ngày có ý kiến đồng ý của những người có liên quan.
- Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã từ chối đăng ký thì trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có ý kiến của những người có liên quan.

* **Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.

* **Cơ quan thực hiện thủ tục TTHC:**

- + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.
- + Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.

* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (Mẫu TP/CN-2011/CN.01 Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BTP)

* **Phí, Lệ phí:** 400.000đ

- Miễn lệ phí đăng ký nuôi con nuôi trong nước đối với trường hợp cha dượng hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi; nhận trẻ em khuyết tật, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo và việc nuôi con nuôi ở vùng sâu, vùng xa.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn xin nhận con nuôi ((Mẫu TP/CN-2014/CN.02 Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BTP);

- Tờ khai hoàn cảnh gia đình của người nhận con nuôi (Mẫu TP/CN-2011/CN.06 Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BTP).

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Theo quy định của Điều 14 Luật Nuôi con nuôi thì người nhận con nuôi phải có đủ điều kiện như sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

- Hơn con nuôi từ 20 tuổi trở lên – không áp dụng đối với trường hợp cha dượng nhận con riêng của vợ, mẹ kế nhận con riêng của chồng làm con nuôi hoặc cô, cậu, dì, chú bác ruột nhận cháu làm con nuôi;

- Có điều kiện về sức khỏe, kinh tế, chỗ ở bảo đảm việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nuôi - không áp dụng đối với trường hợp cha dượng nhận con riêng của vợ, mẹ kế nhận con riêng của chồng làm con nuôi hoặc cô, cậu, dì, chú bác ruột nhận cháu làm con nuôi;

- Có tư cách đạo đức tốt.

Các trường hợp không được nhận con nuôi

- Đang bị hạn chế một số quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên;

- Đang chấp hành quyết định xử lý hành chính tại cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh;

- Đang chấp hành hình phạt tù;

- Chưa được xóa án tích về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của người khác; ngược đãi hoặc hành hạ ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con, cháu, người có công nuôi dưỡng mình; dụ dỗ, ép buộc hoặc chứa chấp người chưa thành niên vi phạm pháp luật; mua bán, đánh tráo, chiếm đoạt trẻ em.

*** Căn cứ pháp lý:**

- Luật Nuôi con nuôi 2010;

- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nuôi con nuôi;

- Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi.

- Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH CỦA NGƯỜI NHẬN CON NUÔI
PHẦN TỰ KHAI CỦA NGƯỜI NHẬN CON NUÔI

1. Ông:

Họ và tên: Ngày sinh:
Nơi sinh:
Số Giấy CMND: Nơi cấp: Ngày cấp:
Nghề nghiệp:
Nơi thường trú:
Tình trạng hôn nhân¹:
.....
.....

2. Bà:

Họ và tên: Ngày sinh:
Nơi sinh:
Số Giấy CMND: Nơi cấp: Ngày cấp:
Nghề nghiệp:
Nơi thường trú:
Tình trạng hôn nhân²:
.....
.....

3. Hoàn cảnh gia đình³:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Hoàn cảnh kinh tế:

- Nhà ở:
.....
.....
- Mức thu nhập:
.....
.....
- Các tài sản khác:
.....
.....

¹ Khai rõ đây là lần kết hôn thứ mấy của người nhận con nuôi, tình trạng con cái.

² Khai như chủ thích I.

³ Khai rõ hiện nay người nhận con nuôi đang sống cùng với ai; thái độ của những người trong gia đình về việc nhận con nuôi.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Ông
(Ký, ghi rõ họ tên)

Bà
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ý kiến của Tổ trưởng tổ dân phố/Trưởng thôn về người nhận con nuôi:

....., ngày..... tháng..... năm.....

Tổ trưởng dân phố/Trưởng thôn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Xác minh của công chức tư pháp - hộ tịch¹:

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người xác minh
(Ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của UBND xã/phường/thị trấn

....., ngày..... tháng..... năm.....

TM. UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

¹ Ý kiến của cán bộ xác minh về các nội dung mà người nhận con nuôi tự khai ở trên. Đánh giá người nhận con nuôi đủ
hạn không đủ điều kiện để nhận con nuôi

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 4 x 6cm

Ảnh 4 x 6 cm

ĐƠN XIN NHẬN CON NUÔI
(Dùng cho trường hợp nuôi con nuôi trong nước)

Kính gửi:

Chúng tôi/tôi là:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Nơi sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp		
Nơi thường trú		
Số Giấy CMND/Hộ chiếu		
Nơi cấp		
Ngày, tháng, năm cấp		
Địa chỉ liên hệ		
Điện thoại/fax/email		

Có nguyện vọng nhận trẻ em dưới đây làm con nuôi:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Tình trạng sức khỏe: Nơi

đăng ký hộ khẩu thường trú:

¹ Trường hợp người nhận con nuôi thường trú trong nước, thì gửi UBND xã/ phường/thị trấn nơi có thẩm quyền đăng ký việc nuôi con nuôi. Trường hợp người nhận con nuôi và người được nhận làm con nuôi tạm trú ở nước ngoài, thì gửi Cơ quan đại diện Việt Nam, nơi có thẩm quyền đăng ký việc nuôi con nuôi.

Nơi đang cư trú:

Gia đình:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Địa chỉ liên hệ		
Điện thoại, /fax/ email		
Quan hệ với trẻ em được nhận làm con nuôi		

Cơ sở nuôi dưỡng¹:

Lý do nhận con nuôi:

.....
.....

Nếu được nhận trẻ em làm con nuôi, chúng tôi/tôi cam kết sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em như con đẻ của mình và thực hiện mọi nghĩa vụ của cha mẹ đối với con theo quy định của pháp luật. Chúng tôi/tôi cam kết trong thời hạn ba năm, kể từ ngày giao nhận con nuôi, định kỳ 06 tháng một lần, gửi thông báo về tình trạng phát triển mọi mặt của con nuôi (có kèm theo ảnh) cho.....² nơi chúng tôi/tôi thường trú.

Đề nghị³ xem xét, giải quyết.

....., ngày tháng năm.....
ÔNG **BÀ**
(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Ghi rõ tên và địa chỉ cơ sở nuôi dưỡng.

² Ghi tên UBND xã/phường/thị trấn hoặc Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

³ Như kính gửi

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN NUÔI CON NUÔI

Họ và tên cha nuôi: Họ và tên mẹ nuôi:

Ngày, tháng, năm sinh: Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch: Dân tộc: Quốc tịch:

Số Giấy CMND/Hộ chiếu: Số Giấy CMND/Hộ chiếu:

Nơi cấp: Nơi cấp:

Ngày, tháng, năm cấp: Ngày, tháng, năm cấp:

Nơi thường trú: Nơi thường trú:

Họ và tên con nuôi: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi thường trú:

Nơi đăng ký việc nuôi con nuôi:

Ngày, tháng, năm đăng ký:

Ghi chú:

Vào Số đăng ký nuôi con nuôi **NGƯỜI KÝ GIẤY CHỨNG NHẬN NUÔI CON NUÔI**
ngày..... tháng..... năm..... (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Người thực hiện
(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Thủ tục Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước

*** Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Người có yêu cầu nộp Tờ khai đăng ký lại việc nuôi con nuôi tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cha mẹ nuôi và con nuôi thường trú hoặc nơi đã đăng ký việc nuôi con nuôi trước đây;

- Thời gian thực hiện: Trong giờ hành chính vào tất cả các ngày làm việc trong tuần.

- Bước 2: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký và cấp cho người yêu cầu đăng ký lại 01 bản chính Giấy chứng nhận nuôi con nuôi.

*** Cách thức thực hiện:** Người có yêu cầu thực hiện trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

*** Thành phần hồ sơ:**

Tờ khai đăng ký lại việc nuôi con nuôi. (Trường hợp yêu cầu đăng ký lại tại Ủy ban nhân dân cấp xã không phải là nơi trước đây đã đăng ký việc nuôi con nuôi, thì Tờ khai phải có cam kết của người yêu cầu đăng ký lại về tính trung thực của việc đăng ký nuôi con nuôi trước đó và có chữ ký của ít nhất hai người làm chứng).

*** Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

*** Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.

*** Cơ quan thực hiện thủ tục TTHC:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi (Mẫu TP/CN-2011/CN.01 Ban hành kèm theo Thông tư 24/2014/TT-BTP)

*** Phí, Lệ phí:** Không.

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Tờ khai đăng ký lại việc nuôi con nuôi (Mẫu TP/CN-2011/CN.04 Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BTP).

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 29 của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP thì việc đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài phải đáp ứng các yêu cầu, điều kiện sau đây:

- Sổ hộ tịch và bản chính giấy tờ đăng ký nuôi con nuôi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được;

- Cha, mẹ nuôi và con nuôi đều còn sống vào thời điểm yêu cầu đăng ký lại.

*** Căn cứ pháp lý:**

- Luật Nuôi con nuôi 2010;
- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi;
- Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi.
- Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi.

Ghi chú: Các biểu mẫu đính kèm

Ảnh 4x 6 cm
(chụp chưa
quá 6 tháng)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 4x 6 cm
(chụp chưa
quá 6 tháng)

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ LẠI VIỆC NUÔI CON NUÔI

Kính gửi:¹

Chúng tôi /tôi là:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Nơi sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số Giấy CMND/Hộ chiếu		
Nơi cấp		
Ngày, tháng, năm cấp		
Địa chỉ liên hệ		
Điện thoại/fax/email		

Đã nhận người có tên dưới đây làm con nuôi:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi thường trú:

Phản khai về bên giao con nuôi trước đây²:

	Ông	Bà
Họ và tên		

¹ Trường hợp nuôi con nuôi trong nước, thì gửi UBND xã/ phường/thị trấn nơi có thẩm quyền đăng ký lại việc nuôi con nuôi.
Trường hợp nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài, thì gửi Sở Tư pháp, nơi có thẩm quyền đăng ký lại việc nuôi con nuôi.

² Nếu có được các thông tin này.

Ngày, tháng, năm sinh		
Nơi sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số Giấy CMND/Hộ chiếu		
Nơi cấp		
Ngày, tháng, năm cấp		
Địa chỉ liên hệ		
Điện thoại/fax/email		

Quan hệ với trẻ được nhận làm con nuôi :.....

Tên cơ sở nuôi dưỡng:

Chức vụ của người đại diện cơ sở nuôi dưỡng:

Việc nuôi con nuôi đã được đăng ký tại:

..... ngày..... tháng..... năm.....

Chúng tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị..... đăng ký.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Người làm chứng thứ nhất

Tôi tên là..... sinh năm

Số CMND....., cư trú tại.....

Tôi xin làm chứng việc nuôi con nuôi nêu trên là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm về việc làm chứng của mình.

....., ngày..... tháng..... năm.....

(Ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Người làm chứng thứ hai

Tôi tên là..... sinh năm

Số CMND....., cư trú tại.....

Tôi xin làm chứng việc nuôi con nuôi nêu trên là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm về việc làm chứng của mình.

....., ngày..... tháng..... năm.....

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....
Quyển số:.....

³ Ghi rõ là cha, mẹ đẻ; người giám hộ hay cơ sở nuôi dưỡng. Nếu là cơ sở nuôi dưỡng thì ghi rõ tên cơ sở nuôi dưỡng, chức vụ của người đại diện cơ sở nuôi dưỡng.

⁴ Không cần có xác nhận của người làm chứng nếu đăng ký lại việc nuôi con nuôi tại UBND cấp xã/STP nơi đã đăng ký việc NCV trước đây.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN NUÔI CON NUÔI

Họ và tên cha nuôi:

Họ và tên mẹ nuôi:.....

Ngày, tháng, năm sinh:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Dân tộc: Quốc tịch:

Số Giấy CMND/Hộ chiếu:

Số Giấy CMND/Hộ chiếu:

Nơi cấp:

Nơi cấp:

Ngày, tháng, năm cấp:

Ngày, tháng, năm cấp:

Nơi thường trú:

Nơi thường trú:

Họ và tên con nuôi:..... Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:.....

Nơi thường trú:

Nơi đăng ký việc nuôi con nuôi:

Ngày, tháng, năm đăng ký:.....

Ghi chú:

Vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi
ngày..... tháng..... năm.....

Người thực hiện
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI KÝ GIẤY CHỨNG NHẬN NUÔI CON NUÔI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

3. Thủ tục giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi

* Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Người có yêu cầu nộp hồ sơ của mình và của người được nhận làm con nuôi tại UBND cấp xã nơi trẻ em được nhận làm con nuôi thường trú.

- Thời gian thực hiện: Trong giờ hành chính vào tất cả các ngày làm việc trong tuần.

- **Bước 2:** Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của những người có liên quan, niêm yết việc xin con nuôi tại trụ sở UBND;

- **Bước 3:** Sau khi hết thời hạn niêm yết, UBND cấp xã xin ý kiến của Sở Tư pháp;

- **Bước 4:** Sở Tư pháp xem xét, trả lời UBND cấp xã;

- **Bước 5:** UBND cấp xã đăng ký việc nuôi con nuôi, tiến hành giao nhận con nuôi.

* **Cách thức thực hiện:** Người có yêu cầu thực hiện trực tiếp tại trụ sở UBND cấp xã, nơi trẻ em thường trú.

* Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ của người nhận con nuôi:

- Đơn xin nhận con nuôi theo mẫu quy định; (Bản chính);

- Bản sao Hộ chiếu, Giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ có giá trị thay thế (dịch ra tiếng Việt);

- Phiếu lý lịch tư pháp (Bản chính, dịch ra tiếng Việt, được cấp chưa quá 06 tháng);

- Văn bản xác nhận tình trạng hôn nhân (Bản sao nếu là Giấy Chứng nhận kết hôn hoặc bản gốc nếu là giấy xác nhận tình trạng độc thân, dịch ra tiếng Việt);

- Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện trở lên cấp (Bản chính, dịch ra tiếng Việt, được cấp chưa quá 06 tháng);

- Văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế do UBND cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú cấp (trường hợp cha đẻ, mẹ kế hoặc cô, cậu, dì, chú, bác ruột của người được nhận làm con nuôi thì không cần văn bản này) (dịch ra tiếng Việt);

- 02 Ảnh chụp toàn thân (Chụp mới nhất, cỡ 9c x 12cm hoặc 10 cmx15 cm).

(Khi nộp hồ sơ, người nhận con nuôi phải xuất trình Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế để kiểm tra, đối chiếu).

Hồ sơ của người được nhận làm con nuôi:

- Giấy khai sinh;

- Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện trở lên cấp;

- Hai ảnh toàn thân, nhìn thẳng chụp không quá 06 tháng;

- Biên bản xác nhận do Ủy ban nhân dân hoặc Công an cấp xã nơi phát hiện trẻ bị bỏ rơi lập đối với trẻ em bị bỏ rơi; Giấy chứng tử của cha đẻ, mẹ đẻ hoặc quyết định của Tòa án tuyên bố cha đẻ, mẹ đẻ của trẻ em là đã chết đối với trẻ em mồ côi; quyết định của Tòa án tuyên bố cha đẻ, mẹ đẻ của người được giới thiệu làm con nuôi mất tích đối với người được giới thiệu làm con nuôi mà cha đẻ, mẹ đẻ mất tích; quyết định của Tòa án tuyên bố cha đẻ, mẹ đẻ của người được giới thiệu làm con nuôi mất năng lực hành vi dân sự đối với người được giới thiệu làm con nuôi mà cha đẻ, mẹ đẻ mất năng lực hành vi dân sự;

- Quyết định tiếp nhận đối với trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng.

* **Số lượng hồ sơ:** : 02 bộ.

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 30 ngày, trong đó:

- UBND cấp xã kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến những người có liên quan: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

- Sở Tư pháp có ý kiến: 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của UBND cấp xã;

- Đăng ký việc nuôi con nuôi và tiến hành giao - nhận con nuôi: 05 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đồng ý của Sở Tư pháp.

* **Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.

* **Cơ quan thực hiện thủ tục TTHC:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi thường trú của người được nhận làm con nuôi.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi thường trú của người được nhận làm con nuôi.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi (Mẫu TP/CN-2011/CN.01 Ban hành kèm theo Thông tư 24/2014/TT-BTP)

* **Phí, Lệ phí:** 400.000đ

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn xin nhận con nuôi (Mẫu TP/CN-2014/CN.02 Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BTP);

- Tờ khai hoàn cảnh gia đình của người nhận con nuôi (Mẫu TP/CN-2011/CN.06 Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BTP)

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Theo quy định của Điều 14 Luật Nuôi con nuôi thì người nhận con nuôi phải có đủ điều kiện như sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
- Hơn con nuôi từ 20 tuổi trở lên;
- Có điều kiện về sức khỏe, kinh tế, chỗ ở bảo đảm việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nuôi;
- Có tư cách đạo đức tốt.

Các trường hợp không được nhận con nuôi

- Đang bị hạn chế một số quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên;
- Đang chấp hành quyết định xử lý hành chính tại cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh;
- Đang chấp hành hình phạt tù;
- Chưa được xóa án tích về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của người khác; ngược đãi hoặc hành hạ ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con, cháu, người có công nuôi dưỡng mình; dụ dỗ, ép buộc hoặc chứa chấp người chưa thành niên vi phạm pháp luật; mua bán, đánh tráo, chiếm đoạt trẻ em.

*** Căn cứ pháp lý:**

- Luật Nuôi con nuôi 2010;
- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nuôi con nuôi;
- Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi.
- Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH CỦA NGƯỜI NHẬN CON NUÔI

PHẦN TỰ KHAI CỦA NGƯỜI NHẬN CON NUÔI

1. Ông:

Họ và tên: Ngày sinh:
Nơi sinh:
Số Giấy CMND: Nơi cấp: Ngày cấp
Nghề nghiệp:
Nơi thường trú:
Tình trạng hôn nhân¹:
.....
.....

2. Bà:

Họ và tên: Ngày sinh:
Nơi sinh:
Số Giấy CMND: Nơi cấp: Ngày cấp
Nghề nghiệp:
Nơi thường trú:
Tình trạng hôn nhân²:
.....
.....

3. Hoàn cảnh gia đình³:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Hoàn cảnh kinh tế:

- Nhà ở:
.....
.....
- Mức thu nhập:
.....
.....

¹ Khai rõ đây là lần kết hôn thứ mấy của người nhận con nuôi, tình trạng con cái.

² Khai như chủ thích.

³ Khai rõ hiện nay người nhận con nuôi đang sống cùng với ai; thái độ của những người trong gia đình về việc nhận con nuôi.

Các tài sản khác:

....., ngày..... tháng..... năm.....

Ông

(Ký, ghi rõ họ tên)

Bà

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ý kiến của Tổ trưởng tổ dân phố/Trưởng thôn về người nhận con nuôi:

....., ngày..... tháng..... năm.....

Tổ trưởng dân phố/Trưởng thôn

(Ký, ghi rõ họ tên)

Xác minh của công chức tư pháp - hộ tịch¹:

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người xác minh

(Ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của UBND xã/phường/thị trấn

....., ngày..... tháng..... năm.....

TM. UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

¹ Ý kiến của cán bộ xác minh về các nội dung mà người nhận con nuôi tự khai ở trên. Đánh giá người nhận con nuôi đủ hay không đủ điều kiện để nhận con nuôi.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 4 x 6cm

Ảnh 4 x 6 cm

ĐƠN XIN NHẬN CON NUÔI
(Dùng cho trường hợp nuôi con nuôi trong nước)

Kính gửi:¹

Chúng tôi/tôi là:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Nơi sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp		
Nơi thường trú		
Số Giấy CMND/Hộ chiếu		
Nơi cấp		
Ngày, tháng, năm cấp		
Địa chỉ liên hệ		
Điện thoại/fax/email		

Có nguyện vọng nhận trẻ em dưới đây làm con nuôi:

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Tình trạng sức khỏe:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

¹ Trường hợp người nhận con nuôi thường trú trong nước, thì gửi UBND xã/ phường/thị trấn nơi có thẩm quyền đăng ký việc nuôi con nuôi. Trường hợp người nhận con nuôi và người được nhận làm con nuôi tạm trú ở nước ngoài, thì gửi Cơ quan đại diện Việt Nam, nơi có thẩm quyền đăng ký việc nuôi con nuôi.

Nơi đang cư trú:

Gia đình:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Địa chỉ liên hệ		
Điện thoại, /fax/ email		
Quan hệ với trẻ em được nhận làm con nuôi		

Cơ sở nuôi dưỡng¹:

Lý do nhận con nuôi:

Nếu được nhận trẻ em làm con nuôi, chúng tôi/tôi cam kết sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em như con đẻ của mình và thực hiện mọi nghĩa vụ của cha mẹ đối với con theo quy định của pháp luật. Chúng tôi/tôi cam kết trong thời hạn ba năm, kể từ ngày giao nhận con nuôi, định kỳ 06 tháng một lần, gửi thông báo về tình trạng phát triển mọi mặt của con nuôi (có kèm theo ảnh) cho.....² nơi chúng tôi/tôi thường trú.

Đề nghị³ xem xét, giải quyết.

..... ngày tháng năm.....
ÔNG **BÀ**
(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Ghi rõ tên và địa chỉ cơ sở nuôi dưỡng.

² Ghi tên UBND xã/phường/thị trấn hoặc Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

³ Như kính gửi.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN NUÔI CON NUÔI

Họ và tên cha nuôi: Họ và tên mẹ nuôi:

Ngày, tháng, năm sinh: Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch: Dân tộc: Quốc tịch:

Số Giấy CMND/Hộ chiếu: Số Giấy CMND/Hộ chiếu:

Nơi cấp: Nơi cấp:

Ngày, tháng, năm cấp: Ngày, tháng, năm cấp:

Nơi thường trú: Nơi thường trú:

Họ và tên con nuôi: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi thường trú:

Nơi đăng ký việc nuôi con nuôi:

Ngày, tháng, năm đăng ký:

Ghi chú:

Vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi
ngày..... tháng..... năm.....

Người thực hiện
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI KÝ GIẤY CHỨNG NHẬN NUÔI CON NUÔI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

STT	Ngày, tháng, năm điều chỉnh	Nội dung điều chỉnh (đóng dấu vào nội dung đã ghi chú)	Cơ sở điều chỉnh	Họ tên, chữ ký của người thực hiện điều chỉnh

4. Thủ tục Ghi chú việc nuôi con nuôi đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của nước láng giềng

*** Trình tự thực hiện:**

- **Bước 1:** Người có yêu cầu ghi chú việc nuôi con nuôi xuất trình với Ủy ban nhân dân cấp xã bản chính giấy tờ đăng ký việc nuôi con nuôi do cơ quan có thẩm quyền của nước láng giềng cấp;

- Thời gian thực hiện: Trong giờ hành chính vào tất cả các ngày làm việc trong tuần.

- **Bước 2:** Ủy ban nhân dân cấp xã ghi chú việc nuôi con nuôi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi và cấp cho đương sự Giấy xác nhận đã ghi chú việc nuôi con nuôi đó.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã .

* **Thành phần hồ sơ:** Bản chính giấy tờ đăng ký việc nuôi con nuôi do cơ quan có thẩm quyền của nước láng giềng cấp.

* **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

* **Thời hạn giải quyết:** Không quy định.

* **Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.

* **Cơ quan thực hiện thủ tục TTHC:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã;

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.

* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận đã ghi chú việc nuôi con nuôi.

* **Phí, Lệ phí:** Không

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không

* **Căn cứ pháp lý:**

- Luật Nuôi con nuôi 2010;

- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nuôi con nuôi;

- Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi;

- Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi.